

Số: 1036 /KH- UBND

Phường 2, ngày 09 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai Kế hoạch số 63-KH/ĐU ngày 29/11/2024 của Đảng ủy Phường 2 về thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới”

Căn cứ Kế hoạch số 63-KH/ĐU ngày 29/11/2024 của Đảng ủy Phường 2 về thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng chính sách xã hội (CSXH), đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới”, UBND phường ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đây mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn để nâng cao nhận thức và trách nhiệm thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng CSXH, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới” và các Chương trình, Kế hoạch của Thị ủy Quảng Trị và UBND thị xã về thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW.

Các tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy, Ban cán sự các khu phố bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 42-NQ/TW, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, tỉnh ủy, UBND tỉnh; Thị ủy Quảng Trị và UBND thị xã Quảng Trị để thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 42-NQ/TW trên địa bàn.

2. Yêu cầu

Các tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy, Ban cán sự các khu phố chủ động, phối hợp trong việc huy động các nguồn lực nhà nước và xã hội theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” với sự vào cuộc tích cực, chủ động của cả hệ thống chính trị và của cộng đồng xã hội.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

Bám sát Nghị quyết số 42-NQ/TW, Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 25/7/2024 của Thị ủy, Kế hoạch số 1280/KH-UBND ngày 09/08/2024 của UBND thị xã và các chính sách, pháp luật hiện hành liên quan để xây dựng hệ thống văn bản chỉ đạo, điều hành về CSXH theo hướng bền vững, tiến bộ và công bằng, đa dạng, toàn diện, hiện đại, bao trùm, bền vững; tạo cơ hội cho nhân dân, nhất là đối tượng người có

công với cách mạng, bảo trợ xã hội, người nghèo, cận nghèo, trẻ em, người cao tuổi...trên địa bàn được thụ hưởng các chính sách ưu đãi, trợ giúp xã hội và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, nhà ở, công nghệ thông tin...

Phát triển thị trường cho lao động một cách linh hoạt, hiệu quả, hội nhập với thị trường lao động trong nước và quốc tế gắn với việc làm bền vững; nâng cao chất lượng quản lý phát triển xã hội gắn với đảm bảo quyền con người, quyền công dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Đảm bảo 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng được chăm lo, nâng cao đời sống về vật chất lẫn tinh thần, có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của cộng đồng dân cư nơi cư trú; không có hộ nghèo là người có công với cách mạng.

- Có 100% đối tượng bảo trợ xã hội được hưởng chế độ trợ giúp xã hội theo quy định của chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 50% trở lên.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi; có 100% trường học đạt chuẩn quốc gia; trong đó có 100% trường học đạt chuẩn mức độ 2.

- Bảo đảm vững chắc mức sinh thay thế của quốc gia; tuổi thọ trung bình của người dân khoảng 75 tuổi, số năm sống khỏe đạt tối thiểu 68 năm; nâng cao chỉ số phát triển con người (HDI).

- 100% khu phố có Nhà văn hóa cơ bản đạt chuẩn thiết chế văn hóa cơ sở.

- Có 45% lực lượng lao động tham gia bảo hiểm xã hội; 6% lao động phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện; 14% người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trong số người tham gia BHXH; 28% lực lượng lao động tham gia BHXH thất nghiệp; 60% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội.

- Có 100% dân số tham gia bảo hiểm y tế; trên 95% người dân sử dụng dịch vụ chăm sóc ban đầu tại cơ sở y tế được bảo hiểm y tế chi trả; tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt trên 95%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 5%; cơ bản chấm dứt các dịch bệnh: AIDS, lao và loại trừ sốt rét.... Có ít nhất 01 bác sĩ làm việc tại Trạm Y tế phường.

- Xóa bỏ hoàn toàn nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng do thiên tai, biến đổi khí hậu.

- Diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt khoảng 30m² sàn/người.

- Có 100% hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn.

- 100% hộ đăng ký thu gom rác thải; có trên 500 hộ đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải; 100% hộ gia đình, trường học, trạm y tế có công trình phụ trợ hợp vệ sinh bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Triển khai đồng bộ hệ thống CSXH toàn diện, bền vững, tiến bộ và công bằng, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho nhân dân, góp phần thực hiện mục tiêu phát

triển đất nước và xây dựng con người Việt Nam toàn diện, nâng cao chỉ số phát triển con người (HDI).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị và nhân dân trong thực hiện các chính sách xã hội

1.1 Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của chính sách xã hội

- Chính quyền, mặt trận, cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các tổ chức- chính trị xã hội từ phường đến khu phố chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn về vị trí, vai trò và tính ưu việt của hệ thống CSXH của Đảng và Nhà nước để tích cực tham gia thực hiện tốt công tác CSXH, đảm bảo an sinh xã hội và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, quê hương.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vai trò quan trọng, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của CSXH trong giai đoạn mới. Đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền với hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- **Chủ trì tham mưu:** Công chức Lao động – TB&XH; VHXH.

- **Cơ quan, cán bộ phối hợp thực hiện:** Các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể có liên quan và cấp ủy, ban cán sự các khu phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Đánh giá, tuyên dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt công tác CSXH; nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, điển hình tiên tiến trong thực hiện công tác CSXH.

- Kịp thời khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023

- Xây dựng, tham mưu Đảng ủy, UBND phường, Hội đồng thi đua khen thưởng hướng dẫn đề nghị các cấp khen thưởng trong các đợt sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết số 42- NQ/TW ngày 24/11/2023.

- **Chủ trì tham mưu:** Công chức VP-TK (Thường trực HĐTĐKT).

- **Cơ quan, cán bộ phối hợp thực hiện:** Công chức Lao động-TB&XH, các đơn vị, ban, ngành có liên quan và các khu phố.

2. Nâng cao năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước về CSXH

2.1. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong tổ chức thực hiện: Đẩy mạnh cải cách hành chính bảo đảm công khai, minh bạch, nêu cao trách nhiệm giải trình, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân tiếp cận CSXH; tăng cường vai trò giám sát của Nhân dân; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi trục lợi chính sách, vi phạm pháp luật. Lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí để đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến thực hiện CSXH.

- **Chủ trì tham mưu:** Công chức VP-TK (phụ trách kiểm soát TTHC).

- **Cơ quan, cán bộ phối hợp:** các cơ quan, đơn vị, các công chức, cán bộ có liên quan và các khu phố.

2.2. *Từng bước hiện đại hoá công tác quản lý nhà nước:* Đẩy mạnh chuyển đổi số, số hoá quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách; áp dụng mã số an sinh xã hội cho người dân, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành liên quan đến CSXH, bảo đảm liên thông, an toàn, bảo mật thông tin chung và dữ liệu cá nhân. Đẩy mạnh công tác quản lý hoạt động cung cấp dịch vụ xã hội thông qua cơ chế quản lý, cập nhật, chia sẻ dữ liệu và thông tin trên nền tảng số.

- **Cơ quan, cán bộ thực hiện:** Công an phường và Công chức Văn hóa-Xã hội.

- **Cơ quan phối hợp:** các cơ quan, đơn vị, các công chức, cán bộ có liên quan và các khu phố.

2.3. *Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát:* Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao để triển khai công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các CSXH; thanh tra, kiểm tra những vấn đề nổi cộm, bức xúc, phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật, hành vi trục lợi chính sách trong thực hiện các CSXH; thực hiện công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trong việc thực hiện các CSXH theo quy định.

- **Cơ quan chủ trì:** Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành của phường.

2.4 *Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả các văn bản:* Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; Công văn số 5234/LĐTBXH-TTTT ngày 23/12/2022 của Bộ Lao động – TB&XH về hướng dẫn chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội phần đầu cuối năm 2027 có trên 70% đối tượng đang hưởng các CSXH không dùng tiền mặt trên địa bàn.

- **Chủ trì tham mưu:** Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội.

- **Cơ quan, cán bộ phối hợp thực hiện:** Các ban, ngành, đoàn thể có liên quan và ban cán sự các khu phố.

3. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng

- Triển khai thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần người có công, người gặp khó khăn trong cuộc sống. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực thông qua các phong trào “*đền ơn, đáp nghĩa*”, “*Toàn dân tham gia chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ*”... Có chính sách ưu tiên trong chăm sóc sức khỏe, nhà ở, giáo dục - đào tạo, việc làm, sản xuất và tạo thuận lợi cho người có công và thân nhân tiếp cận các dịch vụ xã hội. Triển khai đồng bộ, hiệu quả, huy động mọi nguồn lực hỗ trợ 100% gia đình người có công gặp khó khăn về nhà ở, nhà xưởng cấp cần được sửa chữa, xây mới. Bảo đảm người có công và gia đình người có công trên địa bàn có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư.

- Tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm những hồ sơ tồn đọng (nếu có) trong thực hiện chính sách ưu đãi người có công, nhất là tìm kiếm cất bốc hài cốt liệt sĩ; tiếp tục hoàn thiện phiếu điều tra xác định danh tính hài cốt liệt sĩ (*đối với những trường*

hợp chưa xác định thân nhân chủ yếu); phối hợp các đơn vị liên quan và gia đình thân nhân liệt sĩ tiến hành lấy mẫu xác định ADN; xây dựng, tu bổ, các công trình ghi công liệt sĩ (nếu có). Phát huy truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, khuyến khích tổ chức, cá nhân và toàn xã hội tích cực tham gia các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”; “Chính sách hậu phương quân đội”.

- **Chủ trì tham mưu:** Công chức Lao động – TB&XH, BCH quân sự phường.

- **Cơ quan, cán bộ phối hợp thực hiện:** các cơ quan, đơn vị, các công chức, cán bộ có liên quan và các khu phố.

4. Phát triển thị trường lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm bền vững cho người lao động

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả về chính sách dân số và phát triển theo hướng có quy mô, cơ cấu, phân bố hợp lý, cân bằng tỷ số giới tính khi sinh ra ở mức tự nhiên và duy trì mức sinh thay thế trên địa bàn; định hướng giáo dục nghề nghiệp cho người lao động nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và tạo cơ hội học tập suốt đời cho người dân. Nâng cao chất lượng dân số, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Phát triển thị trường lao động theo hướng linh hoạt, hội nhập, hiệu quả, đồng bộ với xu hướng nền kinh tế thị trường; thực hiện có hiệu quả các chính sách, pháp luật về tiêu chuẩn lao động, quan hệ lao động. Thường xuyên tuyên truyền, kiểm tra đề suất các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý các hành vi, vi phạm pháp luật trong thực hiện các dịch vụ liên quan đến thị trường lao động, như: Tư vấn, giới thiệu việc làm, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, cho thuê lại lao động... có dấu hiệu vi phạm.

- Tăng cường gắn kết với các công ty, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thị xã với công tác giải quyết việc làm tại chỗ góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững việc làm cho người lao động trên địa bàn; trong đó ưu tiên tạo cơ hội việc làm bền vững cho người trong và sau độ tuổi lao động để thích ứng với tốc độ già hóa dân số. Huy động nguồn lực tín dụng CSXH để kịp thời hỗ trợ vốn vay tạo việc làm, sinh kế cho người dân, nhất là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 2339/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045; Kế hoạch số 1266/KH-UBND ngày 30/9/2022 của UBND thị xã về triển khai chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- **Chủ trì tham mưu:** Hiệu trưởng các trường học; Trạm y tế; Công chức Lao động – TB&XH.

- **Cơ quan, cán bộ phối hợp thực hiện:** các cơ quan, đơn vị, các công chức, cán bộ có liên quan và các khu phố.

5. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, không để ai bị bỏ lại phía sau

5.1. Phát triển hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo đảm an sinh bền vững

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng thường xuyên và liên tục, đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền nhằm bảo đảm các đối tượng tiếp cận đầy đủ thông tin, qua đó nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể và mọi người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp...

- Tiếp tục củng cố và phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện, có tính chia sẻ giữa Nhà nước, xã hội, người dân và cộng đồng dân cư, bảo đảm bền vững và công bằng xã hội. Phát triển hệ thống bảo hiểm xã hội linh hoạt, đa dạng, đa tầng, hiện đại, hội nhập quốc tế, tiến tới bao phủ toàn bộ lực lượng lao động; đề xuất cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, mở rộng hệ thống bảo hiểm xã hội, tạo cơ hội tham gia và bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho người lao động. Nghiên cứu đề xuất xây dựng chính sách hỗ trợ nông dân, người nghèo, người có thu nhập thấp, lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Tiếp tục mở rộng, nâng cao chất lượng bảo hiểm y tế toàn dân; đa dạng các gói dịch vụ bảo hiểm y tế, góp phần chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 12/12/2018 của Thị ủy Quảng Trị về triển khai thực hiện Nghị quyết số 28- NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về cải cách chính sách Bảo hiểm xã hội đó là: *“Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và của mỗi người dân”* đảm bảo 100% người dân tham gia BHYT nhằm đảm bảo quyền lợi cho bản thân, giảm thiểu tình trạng rủi ro khi đau, ốm nằm viện. Tham gia BHXH, BHYT là tấm lưới che chắn vững chắc bảo vệ sức khỏe, cuộc sống mọi người dân, từ lúc chưa sinh ra, lớn lên, trưởng thành, lao động, công tác, nghỉ ngơi, chữa bệnh, phục hồi, dưỡng sức, tuổi già, mất đi thông qua 8 chế độ: ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp.

- **Chủ trì tham mưu:** Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội.

- **Cơ quan, cán bộ phối hợp thực hiện:** BHXH thị xã Quảng Trị; Phòng Lao động – TB&XH, các cơ quan, ban, ngành có liên quan, thành viên Ban chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế Phường 2 và các khu phố.

5.2. Tiếp tục đổi mới và phát triển hệ thống trợ giúp xã hội

- Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội theo hướng quan tâm cả đời sống vật chất và tinh thần, giúp người dân kịp thời khắc phục khó khăn do tác động của khủng hoảng kinh tế, xã hội, thiên tai, dịch bệnh và các rủi ro khác. Ưu tiên hỗ trợ cho người không có khả năng lao động, người khuyết tật, người cao tuổi và gia đình có trẻ em, người thu nhập thấp. Phát triển mạng lưới dịch vụ trợ giúp xã hội đối với trẻ em, người khuyết tật và người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; xây dựng đội ngũ làm công tác xã hội chuyên nghiệp; đẩy mạnh công tác phòng ngừa, phát hiện, can thiệp sớm, hỗ trợ kịp thời người gặp khó khăn trong cuộc sống, góp phần xây dựng cộng

đồng phát triển bền vững. Đổi mới việc huy động nguồn lực xã hội, khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trợ giúp xã hội, cứu trợ khẩn cấp; quản lý, sử dụng kinh phí công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng pháp luật.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững theo hướng đa chiều, bao trùm, bảo đảm mức sống tối thiểu và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản; hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng sinh kế, từng bước nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống lâu dài cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ có nguy cơ rơi vào hộ nghèo, cận nghèo.

- **Chủ trì tham mưu:** Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội.

- **Cơ quan, cán bộ phối hợp thực hiện:** Thường trực UBMTTQVN phường, Ban giảm nghèo phường, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn phường và các khu phố.

6. Nâng cao phúc lợi xã hội toàn dân, bảo đảm người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản

6.1. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở, công bằng, bình đẳng, thúc đẩy xã hội học tập và tạo cơ hội học tập suốt đời. Khảo sát và đề xuất cấp thẩm quyền nâng cao chất lượng giáo dục, đa dạng hoá mô hình, chương trình đào tạo, phương thức học tập, học nghề phù hợp với người học. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục, xoá mù chữ, tiếp tục duy trì và phát triển chương trình phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 và 4 tuổi. Tăng cường giáo dục hoà nhập cộng đồng cho người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hiện đại hoá, nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý giáo dục và hoạt động của giáo viên. Thúc đẩy chủ trương xã hội hoá góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục, đào tạo. Phấn đấu đến năm 2030 có 100% trường học đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 50% trường học đạt chuẩn mức độ 2.

- **Cơ quan chủ trì:** Hiệu trưởng các Trường học trên địa bàn.

- **Cơ quan phối hợp:** các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể phường.

6.2. Lĩnh vực y tế:

- Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe Nhân dân; khám chữa bệnh ban đầu tại tuyến cơ sở, bảo đảm điều kiện tiếp cận và chăm sóc sức khỏe cho người dân hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế; Tiêm đầy đủ các loại vắc xin cho trẻ em và bà mẹ mang thai trong chương trình tiêm chủng mở rộng; các hoạt động hưởng ứng tháng dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con và ngày Thế giới phòng chống AIDS; Tư vấn, truyền thông quản lý về các bệnh mãn tính không lây; Quản lý, khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi. Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm và chương trình Vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng dự báo, phát hiện, phòng ngừa có hiệu quả dịch bệnh; phát triển y tế học đường, y học gia đình. Thực hiện có hiệu quả chính sách dinh dưỡng, giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ em nâng cao tầm vóc, thể lực. Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý hồ

sơ sức khoẻ điện tử, bảo hiểm y tế. Duy trì phường đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế đến 2030.

- **Cơ quan chủ trì:** Trạm y tế, các trường học đóng trên địa bàn.
- **Cơ quan, cán bộ phối hợp thực hiện:** các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể có liên quan và các khu phố.

6.3. Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, Thông tin truyền thông

- Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, văn minh; đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động văn hóa, gắn việc khai thác các giá trị văn hóa với quảng bá hình ảnh và xúc tiến du lịch, đưa sản phẩm văn hóa trở thành nguồn lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

- Thực hiện chính sách, pháp luật về quyền tiếp cận thông tin của công dân theo hướng bình đẳng, tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận và bảo vệ người dân, đặc biệt là trẻ em, nhóm yếu thế được an toàn trên môi trường mạng. Tăng cường phổ cập dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin, công nghệ số.

- **Chủ trì tham mưu:** Công chức VHXXH, cán bộ Đài truyền thanh.
- **Cơ quan phối hợp:** các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể có liên quan và các khu phố.

6.4. Lĩnh vực địa chính xây dựng

- Xác định việc phát triển nhà ở là một trong những nội dung quan trọng của chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; trong đó, từng bước nêu cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị, nhất là chính quyền địa phương trong thực hiện chủ trương của Đảng và Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045 (theo Quyết định 2161/QĐ-TTg ngày 22/12/2021) nhằm bảo đảm người dân có chỗ ở thích hợp, chất lượng, an toàn, có sự chia sẻ trách nhiệm giữa Nhà nước, xã hội và người dân; thực hiện lồng ghép các chương trình mục tiêu của Trung ương và địa phương, nguồn lực xã hội hóa để tu sửa nhà ở hoặc xây mới nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo (nhà ở xuống cấp, hư hỏng) nhằm góp phần ổn định chính trị, đảm bảo an sinh xã hội và phát triển đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, đảm bảo tiết kiệm nguồn lực, đặc biệt là tài nguyên đất đai. Huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển nhà ở xã hội.

- Thực hiện nghiêm chỉnh sách, pháp luật về bảo vệ môi trường, ưu tiên xử lý ô nhiễm môi trường, bảo vệ môi trường khu dân cư nhằm cải thiện chất lượng môi trường và điều kiện sống của Nhân dân; ngăn chặn, đẩy lùi nguy cơ suy thoái, ô nhiễm môi trường, nhất là vấn đề rác thải, khí thải, nước thải trong các khu đô thị.

- **Cơ quan chủ trì và phối hợp thực hiện:** Thường trực UBMTTQVN phường, Công chức Địa chính xây dựng.

- **Cơ quan phối hợp:** các cơ quan, ban, ngành có liên quan và các khu phố.

7. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ xã hội

- Củng cố và phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đa dạng, liên thông, liên tục, đáp ứng cơ bản nhu cầu và tăng khả năng tiếp cận cho các nhóm đối tượng, nhất là người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế. Xây dựng đội ngũ nhân viên làm công tác xã hội hiệu

biết pháp luật, có phẩm chất đạo đức, tận tâm, hoạt động chuyên nghiệp. Nâng cao chất lượng các dịch vụ việc làm, bảo hiểm xã hội, y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội. Phát triển mạng lưới dịch vụ chăm sóc xã hội tại cộng đồng, mô hình chăm sóc và trợ giúp xã hội tại cộng đồng; phát huy vai trò của gia đình trong chăm sóc, bảo vệ người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em. Đẩy mạnh việc thực hiện chi trả không dùng tiền mặt trên cơ sở kết nối, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- **Chủ trì tham mưu:** Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội.

- **Cơ quan phối hợp:** các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể có liên quan và các khu phố

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào các nội dung của Kế hoạch này, Trưởng các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, ban cán sự các khu phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực và đặc điểm tình hình của địa phương để tham mưu cho lãnh đạo, cấp ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện Kế hoạch này; thông tin, tuyên truyền đầy đủ Nghị quyết số 42-NQ/TW, Kế hoạch số 19-KH/TW, Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 25/7/2024 của Thị ủy; Kế hoạch số 1280/KH-UBND ngày 09/08/2024 của UBND thị xã và Kế hoạch số 63-KH/ĐU ngày 29/11/2024 của Đảng ủy Phường 2 về thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới cho toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể xã hội.

Định kỳ **trước ngày 10/11** hàng năm, các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này về UBND phường (qua công chức Lao động-TB&XH) để tổng hợp, báo cáo UBND thị xã, Ban Thường vụ Đảng ủy.

2. Công chức VHXXH chủ trì, phối hợp với cán bộ Đài truyền thanh phường làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền đầy đủ Nghị quyết số 42- NQ/TW và các Kế hoạch từ cấp tỉnh đến phường về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

3. Công chức Lao động – TB&XH chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các ban ngành, đoàn thể liên quan tham mưu, giúp UBND phường theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, Kế hoạch số 19-KH/TW, Kế hoạch số 119-KH/TU và Kế hoạch này; là đầu mối tổng hợp đề xuất UBND phường giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch gửi UBND thị xã, Phòng Lao động-TB&XH thị xã và Thường trực Đảng ủy phường trước ngày **15/11** hàng năm.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể và các khu phố để cùng triển khai và thực hiện mục tiêu Nghị quyết số 42-NQ/TW và các Kế hoạch từ cấp tỉnh đến phường. Thường xuyên lắng nghe, phản ánh, phối hợp giải quyết tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và phản biện xã hội; tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận của hội viên, đoàn viên và nhân dân trong thực hiện đường lối, chủ trương

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phối hợp vận động nguồn lực, khuyến khích tổ chức, cá nhân phát triển các loại hình cung cấp dịch vụ xã hội và tích cực tham gia thực hiện chính sách xã hội.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung những nội dung Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể và các khu phố chủ động đề xuất về Công chức Lao động-TB&XH tổng hợp, báo cáo UBND phường xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã (b/c);
- Phòng Lao động TB&XH thị xã (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- TT- HĐND phường;
- CT&PCT UBND phường;
- TT UBMTTQVN phường;
- Các cơ quan, đơn vị, Công chức có liên quan;
- Cấp ủy, Ban cán sự các khu phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Bình